

# Thiết kế trò chơi học tập trong dạy học chủ đề “Con người và sức khỏe” - môn Tự nhiên và Xã hội lớp 1 theo hướng phát triển năng lực nhận thức khoa học

Nguyễn Như Hiền\*, Trương Thị Thanh Mai\*\*

\*Trường Tiểu học Lê Văn Tám, thành phố Đà Nẵng

\*\*Trường ĐHSP, Đại học Đà Nẵng

Received: 3/11/2024; Accepted: 12/11/2024; Published: 20/11/2024

**Abstract:** The article proposes a process for designing lesson plans and organizing teaching activities using learning games in the topic "People and health" in Nature and Society 1. In addition, Mention the manifestations and criteria for assessing scientific cognitive capacity suitable for grade 1 students. These suggestions to help primary school teachers refer to the design and organization of teaching activities through play to meet The 2018 General Education program in capacity development orientation.

**Keywords:** Learning games, learning through play, scientific cognitive capacity, Natural and Social, Topic "Human and health".

## 1. Mở đầu

Năng lực (NL) nhận thức khoa học (NTKH) là một trong ba NL đặc thù của môn Tự nhiên và Xã hội (TN&XH). Theo đó, NL NTKH là khả năng nêu, nhận biết, mô tả, trình bày, so sánh, lựa chọn và phân biệt được các sự vật, hiện tượng đơn giản môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh. Học thông qua chơi (HTQC) là một trong những cách tiếp cận dạy học hiệu quả giúp học sinh (HS) hình thành và phát triển năng lực (PTNL) này.

Trong chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018 môn TN&XH, chủ đề “Con người và sức khỏe” là một nội dung rất gần gũi và phù hợp với HS, giúp HS xây dựng nền tảng vững chắc về chăm sóc sức khỏe và an toàn cá nhân. Việc sử dụng trò chơi học tập (TCHT) để HS khám phá kiến thức, luyện tập, ôn tập là rất cần thiết và quan trọng. Việc thiết kế và tổ chức HTQC từ các TCHT sẽ giúp HS hình thành và PTNL NTKH, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và khả năng nhận thức của HS lớp 1, từ đó tạo được hứng thú và động cơ học tập cho HS.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Trò chơi học tập và học thông qua chơi

#### 2.1.1. Trò chơi học tập

Theo Lê Thị Cẩm Tú và Hồ Thị Thanh Vân (2020), TCHT là trò chơi (TC) mà các thao tác trong TC chính là nội dung học tập, mang tính sáng tạo, khám phá tri thức cao, HS được trải nghiệm hoặc tạo ra các tình huống có vấn đề, từ đó kích thích hoạt động nhận thức và rèn luyện kỹ năng để phát

triển một cách toàn diện cả về tri thức, nhân cách và thể chất. TCHT có vai trò làm thay đổi hình thức, phương pháp dạy học, giúp những kiến thức trở nên sinh động và hấp dẫn hơn, tạo không khí lớp học sôi động, thu hút sự tập trung của HS. Đây cũng là tiền đề để xây dựng động cơ bên trong cho HS nhằm đem lại hiệu quả cao trong dạy học.

#### 2.1.2. Học thông qua chơi

HTQC là một hướng tiếp cận giáo dục trong đó HS được tương tác, trải nghiệm, khám phá và giải quyết vấn đề trong môi trường học tập vui vẻ, hứng thú, các hoạt động chơi được kết nối với mục tiêu học tập nhằm phát triển phẩm chất và NL của HS. HTQC giúp HS tăng cường trí tưởng tượng, thúc đẩy sự tò mò và thái độ nhiệt, tính kiên trì trong học tập. HTQC giúp HS không chỉ được học trong niềm vui và sự hứng thú mà còn giúp HS phát triển những kỹ năng cảm xúc như vui, buồn, yêu thương và kiểm soát được những cảm xúc giận dữ, HS tự tin hơn trong giao tiếp (VVOB – Education for Development, 2019).

### 2.2. Năng lực NTKH và tiêu chí đánh giá NL NTKH

Theo CTGDPT 2018 NL NTKH là một trong ba NL đặc thù của môn Tự nhiên và Xã hội. Dựa trên cấu trúc NL khoa học trong CTGDPT 2018, tài liệu Mô đun 3.0, chúng tôi đề xuất tiêu chí đánh giá NL NTKH với 4 tiêu chí sau: (1) Nêu, nhận biết được ở mức độ đơn giản một số sự vật, hiện tượng, mối quan hệ thường gặp trong môi trường TN-XH xung quanh như về sức khỏe và sự an toàn trong cuộc sống, mối

quan hệ của HS với gia đình, nhà trường, cộng đồng và thế giới tự nhiên, ...; (2) Mô tả được một số sự vật, hiện tượng TN-XH xung quanh bằng các hình thức biểu đạt như nói, viết, vẽ,...; (3) Trình bày được một số đặc điểm, vai trò của một số sự vật, hiện tượng thường gặp trong môi trường TN-XH xung quanh; (4) So sánh, lựa chọn, phân loại được các sự vật, hiện tượng đơn giản trong TN-XH theo một số tiêu chí. Tùy theo biểu hiện đạt được, các tiêu chí được đánh giá theo 3 mức độ: Tốt, Đạt và Cần cố gắng.

### **2.3. Quy trình thiết kế TCHT theo hướng PTNL NTKH trong môn Tự nhiên và Xã hội lớp 1**

Dựa trên các nguyên tắc đảm bảo phù hợp đặc điểm tâm sinh lí và khả năng nhận thức của HS lớp 1; Đảm bảo tính sư phạm và phù hợp với thực tiễn; Đảm bảo yêu cầu cần đạt (YCCĐ) về việc hình thành và PTNL NTKH cho HS chúng tôi đề xuất quy trình thiết kế TCHT và tổ chức HTQC theo hướng hình thành và PTNL NTKH trong môn TN&XH lớp 1 như sau:

**Bước 1:** *Xác định mục tiêu, nội dung của bài học:* Từ yêu cầu cần đạt của chương trình TN&XH để xác định mục tiêu, nội dung của bài học nhằm PTNL khoa học, trong đó có yêu cầu cần đạt về NL NTKH.

#### **Bước 2:** *Lựa chọn và thiết kế TCHT phù hợp*

- B2.1. Lựa chọn TC cần phù hợp với mục tiêu, nội dung dạy học và đặc điểm của HS, kênh hình nhiều hơn kênh chữ để đảm bảo HS lớp 1 dễ hiểu và tham gia đầy đủ. TC nên khuyến khích tất cả HS tham gia.

- B2.2. Chọn lọc dữ liệu, xây dựng nội dung và thiết kế TC bao gồm chọn lọc kiến thức phù hợp với mục tiêu bài học để đưa vào TC. Nội dung cần đảm bảo tính chính xác, phù hợp với lứa tuổi và trình độ của HS → xây dựng các câu hỏi, nhiệm vụ hoặc thử thách trong TC. GV cần chọn các phần mềm hoặc công cụ hỗ trợ phù hợp để thiết kế và xây dựng TC như PowerPoint, Kahoot, Quizizz,... Giao diện TC cần sinh động, trực quan và dễ hiểu.

- B2.3. Chạy thử và hiệu chỉnh sau khi tạo TCHT để đảm bảo tính hiệu quả và phù hợp hơn với mục tiêu dạy học.

**Bước 3:** *Thiết kế hoạt động dạy học có sử dụng TCHT:* Quy trình tổ chức HTQC trong dạy học môn TN&XH lớp 1 cần thực hiện đúng nguyên tắc của HTQC và theo hướng dẫn công văn 2345/BGDĐT-GDTH về việc xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học.

**Bước 4:** *Đánh giá và hiệu chỉnh:* Sau khi TCHT được áp dụng vào giảng dạy, GV cần thu thập phản

hồi từ HS về trải nghiệm khi tham gia TC. Đồng thời, GV cũng tự đánh giá về quá trình tổ chức, mức độ tham gia, và hiệu quả mà TC mang lại cho việc học tập của HS → cải thiện và điều chỉnh.

### **2.4. Ví dụ minh họa về quy trình thiết kế và tổ chức TC puzzle “Mảnh ghép nên cơ thể em” trong dạy học chủ đề “Con người và sức khỏe” - Môn TN&XH lớp 1**

**Bước 1.** *Xác định mục tiêu, nội dung của bài học:* Xác định được vị trí, nói được tên của một số bộ phận bên ngoài cơ thể; Nêu được chức năng của một số bộ phận bên ngoài cơ thể.

#### **Bước 2.** *Lựa chọn và thiết kế TCHT phù hợp*

- B2.1. Lựa chọn TC: TC Mảnh ghép nên cơ thể em

- B2.2. Chọn lọc dữ liệu, xây dựng nội dung và thiết kế TC:

+ Nội dung học tập được thiết kế trong TC gồm: Các bộ phận trên cơ thể em  
+ Phần mềm hỗ trợ: PowerPoint

(1) Insert > Shape: chọn Rectangle để vẽ hình vuông chọn Insert > Shape: chọn Oval và giữ phím Shift để vẽ hình tròn đều Insert > Picture: Chọn hình ảnh chứa nội dung học tập cần truyền tải thông qua TC.

(2) Đặt hình tròn vào bốn cạnh của hình vuông, nhấn tổ hợp phím Ctrl + D để nhân bản hình tròn (số lượng hình tròn tương ứng với số mảnh ghép muốn tạo).

(3) Chọn hình vuông, sau đó kích chuột chọn hình tròn. Vào Format > Merge Shapes > Subtract để trừ phần giao nhau của hai hình, tạo ra hình vuông bị khuyết để thành mảnh ghép. Lặp lại thao tác này với các mảnh ghép còn lại.

(4) Chọn Format > Merge Shapes > Intersect để giao nhau giữa ảnh và mảnh ghép, cắt một phần ảnh thành hình dạng của từng mảnh ghép.

(5) Chọn tất cả các mảnh ghép, sau đó vào Format > Picture Border để viền các mảnh ghép với độ dày viền là 2.25pt. Tiếp theo, vào Effect > Bevel > Circle để tạo hiệu ứng nổi cho từng mảnh ghép.

- B2.3. Sau khi tạo xong TC, cần chạy thử và hiệu chỉnh nếu cần thiết.

#### **Bước 3:** *Thiết kế hoạt động Khám phá có sử dụng TC Mảnh ghép nên cơ thể em.*

- Chuyển giao nhiệm vụ: GV chia nhóm 4 – 6 HS và yêu cầu HS ghép các mảnh ghép lại với nhau để tạo thành hình ảnh hoàn chỉnh của cơ thể con người, xác định tên gọi và chức năng của các bộ phận trên cơ thể người mà HS quan sát được. Nhóm vào ghép

tranh nhanh và đúng nhất sẽ dành điểm ghép tranh cao nhất.

- HS chơi ghép hình và trưng bày sản phẩm ghép được.

- Đại diện HS mô tả, gọi tên và chức năng của các bộ phận của cơ thể người, các HS khác nhận xét và bổ sung ý kiến. GV dựa trên câu trả lời của HS để gợi ý bổ sung các cơ quan bộ phận ở phần đầu, thân mình và tứ chi. Gợi ý bằng các câu hỏi đơn giản để HS xác định thêm các chức năng khác như: Ngoài tác dụng cầm nắm vật, tay còn dùng để làm gì? (ôm, vòng tay chào, chơi thể thao như nhảy dây...); Ngoài việc dùng để nói, miệng còn dùng để làm gì? (ăn uống, nói lời hay, ý đẹp)... Các cơ quan bộ phận ở những người khác nhau thì có giống nhau hay không? Khác nhau như thế nào? Chúng ta có nên chê bai, kì thị các bạn có ngoại hình khiếm khuyết không?

- GV nhận xét, đánh giá kết quả hiện nhiệm vụ HTQC. GV chốt kiến thức: Trên cơ thể gồm các bộ phận mắt, mũi, miệng, tay, chân,... mỗi bộ phận đều đảm nhận một hoặc một vài chức năng khác nhau của cơ thể. GV động viên HS tôn trọng, không chê bai và tự ti về các bộ phận trên cơ thể mình vì mỗi bạn là một cá thể riêng biệt. GV thu phiếu học tập và tiến hành đánh giá dựa trên tiêu chí.

### 2.5. Kết quả thực nghiệm sư phạm

Thực nghiệm sư phạm nhằm đánh giá hiệu quả của việc vận dụng quy trình tổ chức HTQC để PTNL NTKH cho HS lớp 1, chủ đề “Con người và sức khỏe”.

- Quá trình thực nghiệm diễn ra trong năm học 2023-2024, tại lớp 1/2 (30 HS) Trường Tiểu học Lê Văn Tám – Lớp thực nghiệm (TN) và lớp 1A7 (29HS) Trường Tiểu học FPT – Lớp đối chứng (ĐC).

- Thực nghiệm qua 3 hoạt động HTQC gồm: Bài 20. Cơ thể em; Bài 21. Các giác quan của cơ thể; Bài 24. Tự bảo vệ mình.

- Đánh giá kỹ năng TDPB: Các tiêu chí đánh giá được thiết kế theo 3 mức độ: Mức 1- Hoàn thành xuất sắc; Mức 2- Hoàn thành tốt; Mức 3- Hoàn thành (Chỉ đánh giá NL NTKH).

- Kết quả thực nghiệm: Sau 3 lần thực nghiệm, kết quả thu được ở bảng 2.1.

*Bảng 2.1. Kết quả đạt được về mức độ biểu hiện của NL NTKH qua 3 lần thực nghiệm sư phạm ở lớp thực nghiệm (TN) và lớp đối chứng (ĐC)*

Mức đánh giá	Bài 20				Bài 21				Bài 24			
	TN		ĐC		TN		ĐC		TN		ĐC	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	20	69	17	56,7	18	62,1	15	50	22	75,9	19	63,3
2	5	17,2	10	33,3	9	31,0	13	43,3	6	20,7	7	23,4
3	4	13,8	3	10	2	6,9	2	6,7	1	3,4	4	13,3

1	20	69	17	56,7	18	62,1	15	50	22	75,9	19	63,3
2	5	17,2	10	33,3	9	31,0	13	43,3	6	20,7	7	23,4
3	4	13,8	3	10	2	6,9	2	6,7	1	3,4	4	13,3

Số liệu từ bảng 2.1 cho thấy, qua 3 lần thực nghiệm, tỉ lệ HS đạt mức 1 ở lớp TN đều cao hơn lớp ĐC (Lớp TN có tỉ lệ lần lượt là 69%, 62,1%, 75,9%; lớp ĐC có tỉ lệ lần lượt là 56,7%, 50%, 63,3%). Điều này cho thấy, việc HTQC giúp HS tăng cường khả năng ghi nhớ ngắn hạn. Bên cạnh đó, khi xét riêng ở lớp TN, qua 3 bài TN tổ chức dạy HTQC cho thấy mức độ đạt được về NL NTKH như sau: Mức 1 có xu hướng tăng dần từ 69% ở bài TN thứ nhất đến 75.9% ở bài TN thứ 3. Trong khi đó, mức 3 lại giảm dần từ 13.8% ở lần thứ 1 xuống còn 3.4% ở lần thứ 3. Điều này cho thấy, bước đầu tổ chức HTQC mang lại hiệu quả hình thành và PTNL NTKH của HS lớp 1 trong dạy học chủ đề này.

### 3. Kết luận

Việc tổ chức TCHT trong chủ đề “Con người và sức khỏe” môn TN&XH lớp 1 đóng vai trò quan trọng trong việc giúp HS hình thành, PTNL NTKH và có tinh thần học tập vui vẻ, tích cực và thu hút sự tập trung trong tiết học. Quá trình thực hiện chức TCHT giúp HS tăng cường sự tương tác và tiếp thu kiến thức một cách chủ động, tích cực hơn. Đây là những kỹ năng thiết yếu trong việc PTNL NTKH. Kết quả thực nghiệm cũng bước đầu cho thấy hiệu quả về việc hình thành và PTNL NTKH của HS. Từ đó cho thấy, việc thiết kế TCHT là rất cần thiết trong dạy học tiểu học nói chung và lớp 1 nói riêng.

### Tài liệu tham khảo

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT về Chương trình giáo dục phổ thông*, Hà Nội.

[2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT về Chương trình giáo dục môn Tự nhiên và Xã hội*. Hà Nội.

[3] Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018. *Tài liệu bồi dưỡng Mô đun 3.0: Kiểm tra, đánh giá HS tiểu học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực môn Tự nhiên và Xã hội*. Hà Nội.

[4] Bộ giáo dục và Đào tạo (2020). *Quy định đánh giá HS Tiểu học* (Ban hành kèm theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT), Hà Nội.

[5] Lê Thị Cẩm Tú và Hồ Thị Thanh Vân, (2020). *Sử dụng TC khoa học nhằm bồi dưỡng năng lực khoa học cho HS trong dạy học Vật lí ở trung học phổ thông*. Tạp chí Giáo dục và Xã hội, số 12, trang 20-25.